

Số: 3015/SNNMT-ĐKCGCN&GD

Hung Yên, ngày 12 tháng 5 năm 2026

V/v thực hiện Kế hoạch 145/KH-UBND
ngày 28/4/2026 của UBND tỉnh.

Kính gửi:

- Ủy ban nhân dân các phường, xã trên địa bàn tỉnh;
- Các phòng, đơn vị: Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và Giá đất, Kế hoạch - Tài chính; Văn phòng Đăng ký đất đai.

Thực hiện Kế hoạch số 2959/KH-BNNMT-BCA ngày 29/3/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường và Bộ Công an về tăng cường, đẩy mạnh công tác đo đạc, lập bản đồ địa chính, lập hồ sơ địa chính và hoàn thành cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai. Ngày 28/4/2026, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch số 145/KH-UBND kế hoạch hoàn thành công tác đo đạc, lập bản đồ địa chính, lập hồ sơ địa chính và hoàn thành cơ sở dữ liệu về đất đai trên địa bàn tỉnh Hưng Yên với mục tiêu tập trung huy động, ưu tiên bố trí nguồn lực đẩy nhanh việc hoàn thiện hồ sơ địa chính và xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu đất đai thống nhất, đồng bộ trên địa bàn tỉnh trong năm 2026. Để triển khai thực hiện, hoàn thành các nhiệm vụ theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Nông nghiệp và Môi trường đề nghị:

1. Ủy ban nhân dân các xã, phường trên địa bàn tỉnh:

- Khẩn trương thành lập Ban Chỉ đạo, Tổ Công tác giúp việc cho Ban Chỉ đạo cấp xã để tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ tại địa phương theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh; thời gian hoàn thành trước 15/5/2026.

- Tập trung chỉ đạo phòng chuyên môn, đơn vị có liên quan:

+ Phối hợp với Văn phòng đăng ký đất đai, Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai khu vực rà soát, cập nhật chỉnh lý bản đồ địa chính theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Văn bản số 1889/UBND-KT2 ngày 10/4/2026.

+ Phối hợp với Văn phòng đăng ký đất đai, Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai khu vực tiếp tục thu thập hồ sơ, tài liệu để tiếp tục làm giàu, làm sạch cơ sở dữ liệu đất đai; duy trì và hoàn thiện cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai theo hướng dẫn tại Văn bản 1435/QLĐĐ-TKKTĐĐ ngày 22/4/2026 của Cục Quản lý đất đai.

+ Phối hợp chặt chẽ với Sở Nông nghiệp và Môi trường và các đơn vị liên quan trong quá trình đo đạc bản đồ địa chính, lập hồ sơ địa chính xây dựng cơ sở dữ liệu địa chính tại địa phương (đối với những khu vực đã thực hiện rà soát phải thực hiện đo đạc lập bản đồ địa chính).

+ Phối hợp với Công an xã đối chiếu thông tin người sử dụng đất với dữ liệu dân cư.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác tại mục 8 Kế hoạch 145/KH-UBND ngày 28/4/2026 của UBND tỉnh.

- Thường xuyên tổng hợp, báo cáo định kỳ hàng tuần kết quả triển khai thực hiện về Sở Nông nghiệp và Môi trường để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh, Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

2. Phòng Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và Giá đất:

- Làm đầu mối của Sở đề tham mưu Lãnh đạo Sở tổ chức thực hiện Kế hoạch 145/KH-UBND ngày 28/4/2026 của UBND tỉnh; định kỳ tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch trên địa bàn tỉnh của Sở, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

- Chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã, phòng, đơn vị liên quan tham mưu Lãnh đạo Sở: tổ chức lập thiết kế kỹ thuật - dự toán và triển khai thực hiện Dự án “Hoàn thành công tác đo đạc lập bản đồ địa chính; đăng ký đất đai; lập hồ sơ địa chính và xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai” trên địa bàn tỉnh sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt đảm bảo theo quy định.

- Tham mưu Lãnh đạo Sở để tổ chức sơ kết giữa kỳ và tổng kết việc hoàn thành CSDL đất đai năm 2026 tại tỉnh.

3. Phòng Kế hoạch - Tài chính:

- Chủ trì tham mưu Lãnh đạo Sở: xây dựng kế hoạch kinh phí để đảm bảo thực hiện kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh; công tác đấu thầu, lựa chọn nhà thầu thực hiện các nội dung có liên quan của kế hoạch.

- Là đầu mối trong công tác phối hợp với Sở Tài chính để tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư; tổng hợp trình Ủy ban nhân dân tỉnh để trình Hội đồng nhân dân tỉnh phân bổ vốn thực hiện.

4. Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh:

- Hoàn thiện, duy trì, cập nhật và quản lý, khai thác CSDL đã được triển khai theo Kế hoạch số 515/KH-BCA-BNN&MT của Bộ Nông nghiệp Môi trường - Bộ Công an gồm:

+ Tiếp tục thực hiện rà soát, thống kê đầy đủ số lượng thửa đất trên địa bàn; phân loại theo 03 nhóm: đã “đúng - đủ - sạch - sống”; đã có trong CSDL nhưng cần hoàn thiện; chưa xây dựng CSDL; Lập bản đồ hiện trạng phủ kín CSDL đất đai của tỉnh, xác định rõ các khu vực còn “trắng” dữ liệu, khu vực dữ liệu chất lượng thấp, khu vực ưu tiên xử lý theo từng giai đoạn; trên cơ sở kết quả rà soát, cập nhật, hiệu chỉnh kế hoạch chi tiết, phân bổ lại chỉ tiêu và nguồn lực cho phù hợp với thực tế từng địa bàn. Thời gian hoàn thành trong tháng 5/2026.

+ Chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã, các cơ quan, đơn vị liên quan duy trì, cập nhật và quản lý, khai thác các thửa đất đã “đúng - đủ - sạch - sống”. Tiếp tục làm giàu, làm sạch và hoàn thiện các thửa đất đã có trong CSDL nhưng chưa đảm bảo “đúng - đủ - sạch - sống” (thửa đất thuộc nhóm 2) theo hướng dẫn tại Văn bản 1435/QLĐĐ-TKKTĐĐ ngày 22/4/2026 của Cục Quản lý đất đai. Thời gian hoàn thành trong tháng 6/2026; tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện về Sở Nông nghiệp và Môi trường.

+ Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ, Công an tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp xã đảm bảo hạ tầng kỹ thuật, an ninh, an toàn hệ thống CSDL đất đai; kết nối CSDL đất đai đến kho dữ liệu dùng chung của tỉnh phục vụ chỉ đạo điều hành của tỉnh trên môi trường điện tử.

- Xây dựng kế hoạch duy trì, cập nhật, vận hành CSDL đất đai giai đoạn sau năm 2026, bảo đảm dữ liệu luôn “đúng - đủ - sạch - sống” và được sử dụng thường xuyên trong quản lý nhà nước báo cáo, đề xuất Sở Nông nghiệp và Môi trường.

- Phối hợp với Ủy ban nhân dân xã, phường rà soát, cập nhật chỉnh lý bản đồ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Văn bản số 1889/UBND ngày 10/4/2026.

(gửi kèm Kế hoạch 145/KH-UBND ngày 28/4/2026 và Văn bản số 1889/UBND ngày 10/4/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh và Văn bản 1435/QLĐĐ-TKKTĐĐ ngày 22/4/2026 của Cục Quản lý đất đai)

Sở Nông nghiệp và Môi trường đề nghị Ủy ban nhân dân các phường, xã, các phòng, đơn vị liên quan tập trung, triển khai thực hiện nghiêm túc Kế hoạch 145/KH-UBND ngày 28/4/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (để báo cáo);
- Giám đốc, PGĐ Sở (Đ/c. Trường);
- Lưu: VT, ĐKGCN&GD^{Mạnh}.

u

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Văn Trường
Nguyễn Văn Trường